

Bản án số: 124/2022/HS-ST
Ngày 11 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư

Ông Nguyễn Văn Môn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh B;
Điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2022/QĐXXST- HS ngày 29/7/2022 đối với bị cáo:

Nông Văn H, sinh năm 1993. Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn Phú Hưng, xã Vĩnh An, huyện Sơn Động, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Giới tính: Nam; Con ông Nông Văn Bẩy, sinh năm 1966 và con bà Lê Thị Yến, sinh năm 1965; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị Tiên, sinh năm 1993 (đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B xử phạt 01 năm 3 tháng tù tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 02 năm tù.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 09/12/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2014/HSST ngày 19/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong án phí ngày 19/9/2014.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2015/HSST ngày 13/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 24/2014/HSST ngày 19/9/2014 buộc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 01 năm 08 tháng tù, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 11/6/2016; chấp hành xong án phí ngày 15/10/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B - Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Ngọc Ánh, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Vũ Khắc Nghĩa, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ dân phố Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B (vắng mặt).

* *Người chứng kiến:* Anh Lương Ngọc Huy, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn Liêm Xuyên, xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B (vắng mặt).

* *Người tham gia tố tụng khác:* Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nông Văn H, sinh năm 1993 trú tại thôn Phú Hưng, xã Vĩnh An, huyện Sơn Động, tỉnh B đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Buổi sáng ngày 18/4/2022, H đi xe mô tô BKS 14F4- 8771 đến nhà anh Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1964 trú tại số nhà 11, ngõ 28, đường bờ đê Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B chơi.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Vũ Khắc Nghĩa, sinh năm 1982 trú tại tổ Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương, thành phố B cũng đến nhà anh Huy chơi. Do H và Nghĩa đã quen biết nhau từ trước vì cùng có thời gian bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Khi gặp nhau, H rủ Nghĩa đi trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy thì Nghĩa đồng ý. Nghĩa đi về nhà mượn chiếc xe mô tô Dream biển kiểm soát 98B2-98351 của chị gái quay lại cùng H điều khiển xe 14F4- 8771 đến khu vực xã Song Khê, thành phố B để trộm cắp tài sản. Khi đi đến công trình xây dựng công hộp thuộc thôn Yên Khê, xã Song Khê thì Nghĩa phát hiện thấy nhiều kim loại sắt không có ai trông coi nên chỉ cho biết, H nói với Nghĩa: “Anh xuống lấy, em ở trên đón”. H đứng phía trên cạnh giới còn Nghĩa đi xuống công trình xây dựng lấy các thanh kim loại, chuyển lần lượt lên trên cho H đón, xếp gọn rồi dùng dây thừng buộc lại. Sau đó, Nghĩa và H khiêng số thanh kim loại đặt lên yên xe của H. H điều khiển xe mô tô chở số thanh kim loại trộm cắp được đi về hướng đường Võ Nguyên Giáp để tìm nơi tiêu thụ, Nghĩa điều khiển xe đi sau. Đến 02 giờ 30 phút ngày 19/4/2022 khi đi đến thôn Liêm Xuyên, xã Song Khê thì bị Tổ tuần tra Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh B tiến hành tuần tra phát hiện. Thấy

bị phát hiện, Nghĩa điều khiển xe bỏ chạy, H bỏ lại xe chạy bộ được một đoạn thì bị bắt. Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản thu giữ: 01 chân giáo sắt D48 dài 2,5m dày 2mm; 02 bát kích sắt D36 dài 40 cm; 06 đoạn hộp sắt 5cmx5cmx1,4mm; 02 đoạn hộp sắt 5cm x 10cm x 1,8mm. Tiến hành cân số sắt trên xác định có tổng khối lượng là 35,5kg.

Cùng ngày, anh Nguyễn Ngọc Ánh, sinh năm 1989 trú tại thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội là chủ thầu công trình xây dựng có đơn trình báo.

Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐG ngày 23/4/2022 của H Đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 thanh sắt hình tròn, dài 2,6 mét, đường kính 4cm; 02 ống sắt hình trụ tròn, dài 50 cm, đường kính 3 cm, một đầu gắn miếng sắt hình chữ “U”; 06 ống sắt hộp vuông kích thước cạnh 5cm, dài 170 cm; 02 ống sắt hộp chữ nhật, kích thước (10x5) cm, dài 50 cm. Số kim loại trên đều đã qua sử dụng, có tổng khối lượng 35,5kg, giá tại thời điểm ngày 19/4/2022 là 10.000 đồng/kg x 35,5kg = 355.000 đồng.

Đối với Vũ Khắc Nghĩa tham gia cùng Nông Văn H trộm cắp tài sản. Năm 2009 và 2011, Nghĩa bị Tòa án kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích. Vì vậy hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của Nghĩa không cấu thành tội phạm nên Trưởng Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 14F4- 8771: H khai mua của người không quen biết ở tỉnh Quảng Ninh. Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Vi Văn Cường, sinh năm 1950 trú tổ 16B, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Ông Cường khai đã bán lại cho người khác nhưng không nhớ thông tin địa chỉ của người mua.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Ánh toàn bộ số tài sản đã thu giữ. Anh Ánh không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 12/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị H đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 8 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

* Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Loncin, kiểu dáng Dream màu nâu, biển kiểm soát 14F4 - 8771, số máy VTTJL1P52FMHS002540, số khung LXDCHLO0122526, xe đã qua sử dụng để sung ngân sách Nhà nước.

* Án phí căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin H đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát viên nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được có đủ cơ sở kết luận: Nông Văn H đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 01 giờ ngày 19/4/2022 tại công trường xây dựng ở thôn Yên Khê, xã Song Khê, thành phố B, H đã có hành vi trộm cắp tài sản 01 thanh sắt hình tròn, 02 ống sắt hình trụ tròn, 06 ống sắt hộp vuông, 02 ống sắt hộp chữ nhật, có tổng khối lượng 35,5kg của anh Nguyễn Ngọc Ánh là chủ công trình xây dựng. Tổng trị giá tài sản do H trộm cắp trị giá 355.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số vật chứng trên trả lại cho bị hại. Như vậy có đủ căn cứ kết luận Nông Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã H, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định trật tự về an ninh tại địa phương và dư luận quần

chúng nhân dân lên án, vì thế hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4]. Đánh giá về nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã có 02 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản”, nhân thân đã bị Tòa án xét xử về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “ Trộm cắp tài sản”. Lần phạm tội này của bị cáo giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng, không thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương trong thời gian chưa được xóa án tích, bị cáo không nhận thức được việc làm của mình mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy cần có một mức án là hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã H một thời gian nhất định, để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã H, vừa có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Ngọc Ánh vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án ngày 25/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho anh Ánh số tài sản là 01 thanh sắt hình tròn, 02 ống sắt hình trụ tròn, 06 ống sắt hộp vuông, 02 ống sắt hộp chữ nhật, có tổng khối lượng 35,5kg, anh Ánh không yêu cầu bồi thường dân sự gì khác, nên không đặt ra giải quyết.

[8]. Đối với Vũ Khắc Nghĩa tham gia cùng Nông Văn H thực hiện trộm cắp tài sản. Năm 2009 và 2011, Nghĩa bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng Nghĩa đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích. Vì vậy hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của Nghĩa không cấu thành tội phạm, Trưởng Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính, do vậy không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[9]. Về vật chứng trong vụ án chiếc xe mô tô nhãn hiệu Loncin, kiểu dáng Dream màu nâu, biển kiểm soát 14F4 - 8771, số máy VTTJL1P52FMHS002540, số khung LDXCHLO0122526, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước

[10]. Về hình phạt bổ sung bằng tiền bị cáo, không có nghề nghiệp kinh tế gia đình khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[12]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38. điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc H về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn H 8 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết

* Vật chứng vụ án: Tịch thu 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Loncin, kiểu dáng Dream màu nâu, biển kiểm soát 14F4 - 8771, số máy VTTJL1P52FMHS002540, số khung LXDXCHLO0122526, xe đã qua sử dụng để sung ngân sách Nhà nước.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh B;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- UBNDXã Vĩnh An, Sơn Động, B;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tú

